

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 102/2020/DS-PT
Ngày 26 – 8 - 2020
Về việc Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang

Các Thẩm phán:

Bà Võ Bích Hải

Ông Nguyễn Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Vũ Linh – Thư ký Hải Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Lê Hồng Trang – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 24 – 26 tháng 8 năm 2020, Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số 130/2020/TLPT-DS ngày 15 tháng 7 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Do Bản án dân sự sơ thẩm số 51/2020/DSST ngày 03/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 187/2020/QĐXXPT-DS ngày 06 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Bà Đ**, sinh năm: 1970; cư trú: 1235, khu vực 5, đường Tôn Đức Thắng, phường C, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn:* **Bà L**, sinh năm: 1958; cư trú: ấp Trường Tây A, xã T, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- *Người kháng cáo:* bị đơn **bà L**.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Phần trình bày của nguyên đơn theo đơn khởi kiện 04/5/2020 và trong quá trình tố tụng như sau: Vào ngày 22/12/2012 nguyên đơn có cho bị đơn vay số tiền là 125.000.000 đồng (một trăm hai mươi lăm triệu đồng) trong thời hạn 01 năm với lãi suất là 4%/tháng. Từ ngày vay đến nay, bị đơn chỉ có trả cho nguyên đơn số tiền lãi là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền vốn vay là 125.000.000 đồng và số tiền lãi là 111.250.000 đồng, số tiền lãi được tính từ ngày 22/12/2012 đến ngày 04/5/2020, mức lãi suất yêu cầu là 1%/tháng.

Phần trình bày của bị đơn: Bị đơn thống nhất phần trình bày yêu cầu của nguyên đơn, đồng ý trả dần số tiền vốn là 20.000.000 đồng/năm cho đến khi hết nợ và xin không trả lãi.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 51/2020/DSST ngày 03/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ đã tuyên:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đ, Buộc bị đơn bà L có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn bà Đ số tiền là 233.000.000 đồng, bao gồm số tiền vốn là 125.000.000 đồng và số tiền lãi là 108.000.000 đồng.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn bà L chậm trả tiền thì còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ Luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

Ngày 12/6/2020 bị đơn kháng cáo cho rằng vào năm 2014, bà có nhờ con dâu là Phan T trả cho nguyên đơn số tiền 150.000.000 đồng nên chỉ còn nợ số tiền là 83.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Phần phát biểu của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Về thủ tục: Hội đồng xét xử và các đương sự chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: bị đơn kháng cáo nhưng không có cơ sở để chấp nhận nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xác định quan hệ pháp luật của vụ án là tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bị đơn:

Tại đơn kháng cáo và tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn trình bày là có nhờ con dâu tên Phan T trả cho nguyên đơn số tiền 150.000.000 đồng vào năm 2014. Nhận thấy trình bày này có thể làm thay đổi nghĩa vụ mà bị đơn phải thực hiện nên Hội đồng xét xử tạo điều kiện cho các đương sự được đối chất với bà Kiều Tiên, mặc dù bà T hiện đang sinh sống ở Hàn Quốc. Vì vậy, việc đối chất được thực hiện bằng hình thức nói chuyện qua điện thoại di động (có mở loa lớn cho mọi người trong phiên tòa cùng nghe). Kết quả sau khi đối chất thể hiện bà T có trả cho nguyên đơn số tiền 150.000.000 đồng nhưng không phải vào năm 2014

mà vào ngày 08/9/2012 và số tiền này là số tiền trả nợ trước đó của bị đơn, không nằm trong số nợ mà nguyên đơn yêu cầu khởi kiện. kèm theo kết quả đối chất, nguyên đơn cung cấp nhiều biên nhận nợ của bị đơn từ năm 2011 – 2012 để chứng minh cho việc trả nợ số tiền 150.000.000 đồng. Như vậy, lời trình bày kháng cáo của bị đơn không có căn cứ pháp luật để đòi trừ nghĩa vụ.

[3] Về án phí phúc thẩm bị đơn không được chấp nhận yêu cầu kháng cáo nên phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. tuy nhiên, do bị đơn là người cao tuổi nên căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn bà L.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 51/2020/DS-ST ngày 03/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đ. Buộc bị đơn bà L có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn bà Đ số tiền là 233.000.000 đồng (hai trăm ba mươi ba triệu đồng), bao gồm số tiền vốn là 125.000.000 đồng (một trăm hai mươi lăm triệu đồng) và số tiền lãi là 108.000.000 đồng (một trăm lẻ tám triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự:

Lê Thị Rô được miễn án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm.

Nguyên đơn bà Đ được nhận lại số tiền 5.906.250 đồng (năm triệu chín trăm lẻ sáu nghìn hai trăm năm mươi đồng) tạm ứng phí sơ thẩm theo biên lai thu số 005554 ngày 04/5/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực ngày 26/8/2020.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định

tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Chi cục THA DS H Thới Lai;
- TAND H, Thới Lai;
- Lưu hồ sơ, lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Nguyễn Thị Thùy Trang